TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **134**/2020/QĐST-HNGĐ	*Sóc Trăng, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình số 231/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Đỗ Thị Ngọc Ph**, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số A, đường T, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông **Tăng Hoàng P**, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số B (số mới C), đường N, khóm X, phường Y, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: Số E, đường K, Làng Đ, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị Ngọc Ph và ông Tăng Hoàng P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Ngọc Ph và ông Tăng Hoàng P thuận tình ly hôn;

- Về con chung: Sau khi ly hôn, cháu Tăng Nhã Th (nữ), sinh ngày 15/5/2004 do bà Đỗ Thị Ngọc Ph trực triếp nuôi dưỡng đến khi cháu Th đủ 18

tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Đỗ Thị Ngọc Ph và ông Tăng Hoàng P thống nhất ông Tăng Hoàng P không cấp dưỡng nuôi cháu Tăng Nhã Th.

Ông Tăng Hoàng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Tăng Nhã Th (nữ), sinh ngày 15/5/2004 mà không ai được cản trở theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Bà Đỗ Thị Ngọc Ph và ông Tăng Hoàng P trình bày ông bà tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Đỗ Thị Ngọc Ph và ông Tăng Hoàng P trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng, bà Đỗ Thị Ngọc Ph đồng ý chịu toàn bộ. Nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Đỗ Thị Ngọc Ph đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004602 ngày 01/9/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho bà Đỗ Thị Ngọc Ph số tiền còn thừa là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Toà án ND – TST;
- Chi cục THA - TPST;
- UBND nơi ĐKKH.
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thanh Loan